Tương Ưng Như Ý Túc (Iddhipāda Saṃyutta)

Kinh Tương Ưng Bộ (VNC PHVN, 2020)

51. TƯƠNG ƯNG NHƯÝTÚC ựDDHIPÂDASAMYUTTA)

L PHẨM CĂPẢLA (CĂPÂLAVAGGA)

I. KINH TỪ BỜ BÊN NÀY (Apãrasuttay (S V. 254) 813. Có bốn như ý túc, này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa từ bờ bên này đến bờ bên kia. Thế nào là bốn? Ở dây, này các Tỷ-kheo9 Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành; tu tập như ý túc câu hữu với tinh tấn định tinh cần hành; tu tập như ý túc câu hữu với tâm định tinh cần hành; tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Những pháp này5 này các Tỷ-kheo, là bốn như ý túc, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa từ bờ bên này đến bờ bên kia.

II. KINH THỐI THẤT(yỉraddhasuttd) (5. V. 254) 814. Với những ai bốn như ý túc bị thối thất, này các Tỷ-kheo, với những người ấy, bị thối thất là Thánh đạo đưa đến chơn chánh đoạn diệt khổ đau. Với những ai bốn như ý túc được thực hiện, này các Tỷ-kheo, với những người ấy, được thực hiện là Thánh đạo đưa đến chơn chánh đoạn diệt khổ đau. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Với những ai bốn như ý túc này bị thối thất, này các Tỷ-kheo5 với những người ấy, bị thối thất là Thánh đạo đưa đến chơn chánh đoạn tận khổ đau. Với những ai bốn như ý túc này được thực hiện5 này các Tỷ-kheo5 với những người ấy, được thực hiện là Thánh đạo đưa đến chơn chánh đoạn tận khổ đau. III. KINH VỊ THÁNH (Ariyasutta) (S. V. 255) 815. Có bốn như ý túc, này các Tỷ-kheo9 được tu tập, được làm cho sung mãn, trở thành những vị Thánh lãnh đạo, dắt dẫn những ai thực hiện5 đi đến chơn chánh đoạn diệt khổ đau. Thế nào là bốn? Ở đây5 này các Tỷ-kheo9 Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh

1 Tham chiếu: Tăng.(7.02. 0125.29.7. 0658a05).

Cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Có bốn như ý túc này, này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, trở thành những vị Thánh lãnh dạo, dắt dẫn những ai thực hiện, đi đến chơn chánh đoạn diệt khổ đau. IV. KINH YÈM LY (Nibbidãsutta) (S V. 255) 816. Có bốn như ý túc, này các Tỷ-kheo? được tu tập5 làm cho sung mãn, đưa đến nhất hướng yểm ly, ly tham, đoạn diệt, an tịnh? thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. r

Bôn như ý túc này, này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến nhất hướng yểm ly, ly tham, đoạn diệt, an tjnh, thắng trí, giác ngộ, Niết-bàn. V KINH MỘT PHÀN NHƯ Ý TÚC (Iddhipadesasutta)2 (S. V. 255) 817. Những vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời quá khứ5 này các Tỷ- kheo, đã thực hiện một phân như ý túc; tât cả

những vị ây đã làm như thê nhờ tu tập5 nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. Những vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời tương lai, này các Tỷ-kheo? sẽ thực hiện một phần như ý túc; tất cả những vị ây sẽ làm như thê nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bôn như ý túc. Những vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong hiện tại, này các Tỷ-kheo, có thực hiện một phần như ý túc; tất cả những vị ấy đang làm như thế nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bôn như ý túc. Thê nào là bôn? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Những vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời quá khứ, này các Tỷ-kheo5 đã thực hiện một phân như ý túc... sẽ thực hiện... đang thực hiện một phân như ý túc; tất cả những vị ấy đều nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. VI. KINH TOÀN DIỆN (Samattasutta) (5. V. 256) 818. Những vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời quá khứ5 này các Tỷ- kheo, đã thực hiện toàn diện như ý túc; tất cả những vị ấy đều nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. Những vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời tương lai5 này các Tỷ-kheo9 sẽ thực hiện toàn diện như ý túc; tất cả những vị ây đêu nhờ tu tap, nhờ làm cho sung mãn bôn như ý túc. Những vị Sa-môn

2 Bản tiếng Anh của PTS: Partial, nghĩa là Một phần.

hay Bà-la-môn nào trong thời hiện tại, này các Tỷ-kheo, đang thực hiện toàn diện như ý túc; tất cả những vị ấy đều nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Những vị Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời quá khứ, này các Tỷ-kheo5 đã thực hiện toàn diện như ý túc... sẽ thực hiện toàn diện như ý túc... đang thực hiện toàn diện như ý túc; tât cả những vị ây đêu nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. VII. KINH TỶ-KHEO (Bhikkhusuttd) (S. V. 257) 819. Những Tỷ-kheo nào trong thời quá khứ, này các Tỷ-kheo, do đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ5 chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát; tất cả các vị ấy đều nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. Những Tỷ-kheo nào trong thời tương lai, này các Tỷ-kheo5 đã đoạn diệt các lậu hoặc ngay trong hiện tại, sẽ tự mình với thắng trí chứng ngộ? chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát; tất cả những vị ấy đều nhờ tu tap, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. Những Tỷ- kheo nào trong thời hiện tại, này các Tỷ-kheo5 do đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ? chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát; tất cả những vị ấy đều nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo9 Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Những Tỷ-kheo nào trong thời quá khứ, do đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại9 sau khi tự mình chứng ngộ với thắng trí, đã chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát... sẽ chứng đạt... đang chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát; tất cả những vị ấy đều nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn

bốn như ý túc này.

VIII. KINH BẬC CHÁNH ĐẲNG GIÁC (Buddhasuttaý (S V. 257) 820. Này các Tỷ-kheo5 có bốn như ý túc này. Thế nào là bốn? Ở đây5 này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tân định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cân hành. Những pháp này, này các Tỷ-kheo, là bốn như ý túc. Do tu tập, do làm cho sung mãn bốn như ý túc này, Như Lai được gọi là bậc A-la-hán Chánh Đẳng Giác.

3 Bản tiếng Anh của PTS: Arỉyan, nghĩa là Bậc A-ỉa-hán.

IX. KINH TRÍ (Nãnasutta) (S. V. 258) 821. Với suy tư: “Dây là như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành", này các Tỷ-kheo9 đối với các pháp từ trước chưa từng được nghe, ở nơi Ta, nhãn khởi lên, trí khởi lên9 tuệ khởi lên5 minh khởi lên? quang khởi lên. Với suy tư: "Nhu* ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành này cần phải được tu tap”này các Tỷ-kheo, đối với các pháp từ trước chưa từng được nghe, ở nơi Ta, nhãn khởi lên, trí khởi lên, tuệ khởi lên? minh khởi lên9 quang khởi lên. Với suy tư: “Nhu ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành này đã được tu tap", này các Tỷ-kheo? đối với các pháp từ trước chưa từng được nghe, ở nơi Ta, nhãn khởi lên, trí khởi lên? tuệ khởi lên, minh khởi lên? quang khởi lên. ... tinh tấn định... ... tâm định... ... tư duy định... X. KINH ĐÈN THỜ (Cetiyasutta)4 (S V. 258) 822. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn ở Vesãli, Đại Lâm, tại ngôi nhà có nóc iihọn. Rồi Thế Tôn, vào buổi sáng, đắp y, cầm y bát, đi vào Vesãli để khất thực. Sau khi vào Vesãli để khất thực, sau bữa ăn, trên con đường trở về, Thế Tôn gọi Tôn giả Ãnanda: —Hãy câm tọa cụ, này Ananda, Ta sẽ đi đên đên thờ Cãpãla đê nghỉ trưa. - Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Tôn giả Ãnanda vâng đáp Thế Tôn, cầm tọa cụ và đi theo sau lưng Thế Tôn. Rồi Thế Tôn đi đến đền thờ Cãpãla; sau khi đến ngồi xuống trên chỗ đã soạn sẵn. Tôn giả Ãnanda đảnh lễ Thế Tôn, rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với Tôn giả Ãnanda đang ngồi một bên: Này Ãnanda, khả ái thay Vesãli! Khả ái thay đền thờ Udena! Oả ái thay đền thờ Gotamaka! Khả ái thay đền thờ Sattamba! Khả ái thay đền thờ Bahuputta! Khả ái thay đền thờ Sãrandada! Khả ái thaỵ đền thờ Cãpãla! Này Ãnanda, những ai đã tu tập bốn như ý túc, tu tập nhiều lần, thật lão luyện, thật chắc chắn, thật bền vững, điêu luyện, thiện xảo, thời nếu muốn, người ấy có thể sống đến một kiếp hay phần kiếp còn lại. Này Ãnanda, nay Như Lai đã tu tập bốn như ý túc, tu tập nhiều lần, thật lão luyện, thật chắc chắn, thật bền vững, điêu luyện, thiện xảo, này Ananda, nêu muôn5 Như Lai có thê sông đên một kiếp hay phần kiếp còn lại. Nhưng Tôn giả Ananda không thê nhận hiêu sự gợi ý quá rõ ràng, sự hiện tướng quá rõ ràng của Thế Ton. Tôn giả không thỉnh cầu Thế Tôn^ "Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy ở lại cho đến trọn kiếp, Thiện Thệ hãy ở lại cho đến trọn kiếp,

4 Cetỉya. XemD II. 102, 118. Tham chiếu: Du hành kỉnh (TOI. 0001.02. 0011a07).

vì lợi ích cho chúng sanh, vì hạnh phúc cho chúng sanh, vì lòng thương tưởng cho đời, vì lợi ích, vì hạnh phúc, vì an lạc cho loài trời và loài ngu&i”, vì tâm Tôn giả đã bị Ác ma

ám ảnh. Lần thứ hai, Thế Tôn... Lần thứ ba, Thế Tôn nói với Tôn giả Ānanda: Này Ānanda, khả ái thay Vesāli! Khả ái thay đền thờ Udena!... có thể sống đến một kiếp hay phần kiếp còn lại. Tuy vậy, Tôn giả Ānanda không thể nhận hiểu... vì tâm của Tôn giả đã bị Ác ma ám ảnh. Rồi Thế Tôn nói Tôn giả Ānanda: Này Ānanda, hãy đi và làm những gì ông nghĩ là phải thời. - Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Tôn giả Ānanda vâng đáp The T6% từ chỗ ngồi đứng dậy5 đảnh lễ Ngài, thân phía hữu hướng về Ngài, rồi đi đến ngồi tại một gốc cây không xa bao nhiêu. Tôn giả Ānanda đi ra không bao lâu, Ác ma liền đến chỗ Thế T6n, khi đến xong, liền thưa với Thế Tôn: Bạch Thế Tôn, nay Thế Tôn hãy diệt độ5 Thiện Thệ hãy diệt độ. Bạch Thế Tôn, nay đã đến thời Thế Tôn diệt độ. Bạch Thế Tôn, đây là lời Thế Tôn đã nói: "Này Ác ma, Ta sẽ không diệt độ khi nào những Tỷ-kheo của Ta chưa trở thành những vị đệ tử có học? có kỷ luật, tự chủ, đạt được an ổn khỏi các khổ ách, đa văn5 trì pháp, thành tựu Chánh pháp và tùy pháp, sống chơn chánh, sống thuận Chánh pháp; sau khi học hỏi giáo lý? chưa có thê tuyên bô9 diên giảng, trình bày, xác định? khai minh, phân tích, và giải thích rõ ràng Chánh pháp; khi có tà đạo khởi lên, họ chưa có thể dùng Chánh pháp cật vấn và khéo hàng phục, chưa có thể truyền bá Chánh pháp thẫn dieu.” Bạch Thế T6n, nhưng nay những Tỷ-kheo của Thế Tôn đã trở thành những vị đệ tử có học? có kỷ luật, tự chủ, đạt được an ổn khỏi các khổ ách, đa văn5 trì pháp, thành tựu Chánh pháp và tùy pháp, sống chơn chánh, sống thuận Chánh pháp; sau khi học hỏi giáo lý? đã có thể tuyên bố? diễn giảng, trình bày, xác định, khai minh, phân tích và giải thích rõ ràng Chánh pháp; khi có tà đao khởi lên9 họ đã có thể dùng Chánh pháp cật vấn và khéo hàng phục, đã có thể truyền bá Chánh pháp thần diệu. Như vậy? bạch Thê Tôn? nay The Tôn hãy diệt độ? Thiện Thệ hãy diệt độ. Nay đã đến thời Thế Tôn diệt độ. Bạch Thế Tôn, đây là lời Thế Tôn đã nói: "Này Ác ma, Ta sẽ không diệt độ khi nào những Tỷ-kheo-ni của Ta chưa trở thành những vị đệ tử có học, có kỷ luật... "...khi nào những nam cư sĩ của Ta... khi nào nữ cư sĩ của Ta chưa trở thành những vị đệ tử có học, có kỷ luật, tự chủ, đạt được an ổn khỏi các khổ ách, đa văn, trì pháp? thành tựu Chánh pháp và tùy pháp, sống chơn chánh, sống thuận Chánh pháp; sau khi học hỏi giáo lý, chưa có thê tuyên bô? diên giảng, trình bày,

xác định, khai minh, phân tích và giải thích rõ ràng Chánh pháp; khi có tà đạo khởi lên5 họ chưa có thê dting Chánh pháp cật vân và khéo hàng phục5 chưa có thể truyền bá Chánh pháp thẫn dieu." Bạch Thế Tôn, nhưng nay những nữ cư sĩ của Thế Tôn đã trở thành những đệ tử có học5 có kỷ luật, tự chủ, đạt được an ổn khỏi các khổ ách, đa văn, trì pháp, thành tựu Chánh pháp và tùy pháp, sông chơn chánh, sông thuận Chánh pháp; sau khi học hỏi giáo lý5 đã có thể tuyên bố, diễn giảng, trình bày, xác định? khai minh, phân tích và giải thích rõ ràng Chánh pháp; khi có tà đạo khởi lên5 họ đã có thể dùng Chánh pháp cật vấn và khéo hàng phục, đã có thể truyền bá Chánh pháp thần diệu. Như vậy, bạch Thê Ton, nay The Tôn hãy diệt độ, Thiên Thệ hãy diệt độ. Bạch Thế Tôn, đã đến thời Thế Tôn diệt độ. Bạch Thế Tôn5 đây là lời Thế Tôn đã nói: "Này Ác ma, Ta sẽ không diệt độ? khi nào Phạm hạnh Ta giảng dạy chưa thành tựu, thịnh dạt, phổ biến, quảng bá, biến mãn5 nghĩa là được khéo giảng dạy cho loài người.,, Bạch Thế

Tôn? nay Phạm hạnh Thế Tôn giảng dạy đã được thành tựu, thịnh dạt, phổ biến, quảng bá, biến mãn, nghĩa là được khéo giảng dạy cho chư thiên và loài người. Như vậy, bạch Thế Tôn, nay Thế Tôn hãy diệt độ9 Thiện Thệ hãy diệt độ. Bạch Thế Tôn, nay đã đến thời Thế Tôn diệt độ. Khi được nói vậy, Thế Tôn nói với Ác ma: Này Ác ma, hãy yên tâm, không bao lâu Như Lai sẽ diệt độ. Sau ba tháng bắt đầu từ hôm nay, Như Lai sẽ diệt độ. Và tại chỗ Cãpăla, Thế Tôn chánh niệm, tỉnh giác5 từ bỏ thọ hành (không duy trì mạng sống lâu hơn nữa). Khi Thế Tôn từ bỏ, không duy trì mạng sống thêm nữa, thời đại địa chấn động5 ghê rợn, tóc lông dựng ngược, sấm trời vang dậy. Thế Tôn nhận hiểu ý nghĩa của sự kiện ấy; lúc bấy giờ5 Ngài nói lên bài kệ cảm khái như sau: Mạng sống có hạn hay vô hạn, Đạo sĩ từ bỏ không kéo dài, Nội tâm chuyên nhất trú thiền định, Như thoát áo giáp đang mang mặc.

51. TƯƠNG ƯNG NHƯ Ý TÚC 1195

II. PHẨM LÀU RUNG CHUYỂN (PẴSÂDAKAMR4NAK4GGA)

I. KINH TRƯỚC (Pubbasutta)5 (S V. 263) 823. Nhân duyên tại Sãvatthi. Trước khi Ta giác ngộ? này các Tỷ-kheo? chưa chứng Chánh đẳng giác, còn là Bồ-tát5 Ta suy nghĩ như sau: "Do nhân gi, do duyên gì tu tập như ý túc?" Rồi này các Tỷ-kheo5 Ta suy nghĩ như sau: Ở dây, này các Tỷ-kheo? có người tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành với ý nghĩ: "Nhu vậy, ý muốn (dục) của ta sẽ không quá thụ động và không quá hăng say, sẽ không co rút phía trong, sẽ không phân tán phía ngoài, an trú với tưởng trước sau đồng đẳng (pacchãpuresanfiĩ)\ trước thế nào thời sau như vậy5 sau thế nào thời trước như vậy; dưới thế nào thời trên như vậy, trên thế nào thời dưới như vậy; ban ngày thế nào thời ban đêm như vậy5 ban đêm thế nào thời ban ngày như vậy.,, Như vậy5 với tâm rộng mở5 với tâm không gò bó (aparỉyonaddhenă), với tâm chói sáng, vị ấy tu tập tâm. CÓ người tu tập như ý túc câu hữu với tinh tân định tinh cân hành, với ý nghĩ: "Nhu vậy5 tinh tấn của ta sẽ không quá thụ động và cũng không quá hăng say, sẽ không co rút phía trong sẽ không phân tán phía ngoài, an trú với tưởng trước sau đồng đăng; trước thê nào thời sau như vậy5 sau thê nào thời trước như như vậy; dưới thế nào thời trên như vậy, trên thế nào thời dưới như vậy; ban ngày thế nào thời ban đêm như vậy? ban đêm thế nào thời ban ngày như vậy.,, Như vậy? với tâm rộng mở5 với tâm không gò bó? với tâm chói sáng, vị ấy tu tập tâm. Có người tu tập như ý túc câu hữu với tâm định tinh cần hành với ý nghĩ: "Nhu vậy, tâm của ta sẽ không quá thụ động và cũng không quá hăng say, sẽ khôĩiẸ co rút phía trong, sẽ không phân tán phía ngoài, an trú với tưởng trước sau đông đẳng; trước thế nào thời sau như vậy? sau thế nào thời trước như vậy; dưới thế nào thời trên như vậy9 trên thế nào thời dưới như vậy; ban ngày thế nào thời ban đêm như vậy5 ban đêm thế nào thời ban ngày như vay." Như vậy, với tâm rộng mở5 với tâm không gò bó, với tâm chói sáng, vị ấy tu tập tâm. Có người tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành với ý nghĩ: "Nhu vậy, tư duy của ta sẽ không quá thụ động và cũng không quá hăng say, sẽ không co rút phía trong, sẽ không phân tán phía ngoài, an trú với tưởng trước

5 Bản tiếng Anh của PTS: Formerly (or Condition), nghĩa là Trước (hay Duyên).

sau đồng đẳng; trước thế nào thời sau như vậy9 sau thế nào thời trước như vậy; dưới thế nào thời trên như vậy? trên thế nào thời dưới như vậy; ban ngày thế nào thời ban đêm như vậy5 ban đêm thế nào thời ban ngày như vay." Như vậy5 với tâm rộng mở, với tâm không gò bó? với tâm chói sáng, vị ấy tu tập tâm. Tu tập bốn như ý túc như vậy, làm cho sung mãn như vậy, Tỷ-kheo chứng được nhiêu loại thân thông: Một thân hiện ra nhiêu thân, nhiêu thân hiện ra một thân; hiện hình, biến hình, đi ngang qua tường, qua thành lũy, qua núi như đi ngạng qua hư không; trồi lên, độn thổ, ngang qua đất liền như ở trong nước; đi trên nước không chìm như đi trên đât liên; ngôi kiêt-già ngang qua hư không như con chim, với bàn tay chạm rờ mặt trăng và mặt trời, những vật có đại thần lực, đại uy lực như vậy; có thể tự thân bay đến cõi Phạm thiên. Tu tập bốn như ý túc như vậy, làm cho sung mãn như vậy5 Tỷ-kheo chứng được Thiên nhĩ thông thuần tịnh siêu nhân, có thể nghe hai loại tiếng chư thiên và loài người, hoặc xa hoặc gần. Tu tập bốn như ý túc như vậy, làm cho sung mãn như vậy? Tỷ-kheo với tâm của mình rõ biết tâm của các chúng sanh, của những người khác. Với tâm có tham, vị ấy rõ biết là tâm có tham; với tâm không có tham, rõ biết là tâm không có tham; với tâm có sân, rõ biết là tâm có sân; với tâm không có sân, rõ biết là tâm không có sân; với tâm có si, rõ biết là tâm có si; với tâm không có si, rõ biết là tâm không có si; với tâm co rút, rõ biết là tâm co rút; với tâm tán loạn5 rõ biết là tâm tán loạn; với tâm đại hành, rõ biết là tâm đại hành; với tâm không đại hành, rõ biêt là tâm kh6ng đại hành; với tâm hữu hạn, rõ biêt là tâm hữu hạn; với tâm vô thượng, rõ biết là tâm vô thượnệ với tâm thiền định, rõ biết là tâm thiền định; với tâm không thiền định, rõ biet là tâm không thiền định; với tâm không giải thoát, rõ biết là tâm không giải thoát; với tâm giải thoát, rõ biết là tâm giải thoát. Tu tập bốn như ý túc như vậy, làm cho sung mãn như vậy5 vị ấy nhớ đến nhiều đời sống quá khứ như một đời, hai đời? ba đời? bốn đời, năm đời, mười đời? hai mươi đời? ba mươi đời5 bốn mươi đời, năm mươi đời? một trăm đời5 một ngàn đời5 một trăm ngàn đời5 nhiều hoại kiếp, nhiều thành kiếp, nhiều hoại và thành kiếp. Vị ấy nhớ rằng: "Tại chỗ kia, ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, món ăn như thế ĩiày, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ kia, ta được sanh ra tại chỗ nọ. Tại chỗ ấy ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, món ăn như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ nọ. ta được sanh ra ở đây.,^ Như vậy, vị ấy nhớ đến nhiều đời sống quá khứ với các nét đại cương và các chi tiết. Tu tập bôn như ý túc như vậy, làm cho sung mãn như vậy9 Tỷ-kheo với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy sự sống và chết của chúng sanh: Vị ấy rõ biết chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ9 kẻ thô xấu; người may mắn, kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Các vị này làm những ác

hạnh vê than, ngữ hay ý; phỉ báng các bậc Thánh; theo tà kiên, tạo các nghiệp theo tà kiến; những người này, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú9 đọa xứ5 địa ngục. Còn những vị làm những thiện hạnh về thân, ngữ và ý; không phỉ

báng các bậc Thánh; theo chánh kiến, tạo các nghiệp theo chánh kiến; những người này, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên thiện thú, cõi trời, cõi đời này. Như vậy5 vị ấy với Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân? thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng: "Chúng sanh, người hạ liệt, kẻ cao sang; người đẹp đẽ5 kẻ thô xấu; người may mắn5 kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của hẹ)" Tu tập bốn như ý túc như vậy, làm cho sung mãn như vậy? Tỷ-kheo do đoạn tận các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát.67 II. KINH QUẢ LỚN (Mahãpphalasutta) (S V. 267) 824. Bốn như ý túc, này các Tỷ-kheo5 được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến quả lớn, lợi ích lớn. Bốn như ý túc, này các Tỷ-kheo, được tu tập như thế nào? được làm cho sung mãn như thế nào, đưa đến quả lớn? lợi ích lớn? Ở dây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành với ý nghĩ: “Nhu vậy5 ý muốn của ta sẽ không quá thụ động, và cũng không quá hăng say, sẽ khồng co rút phía trong, sẽ không phân tán phía ngoài, an trú với tưởng trước sau đồng đẳng; trước thế nào thời sau như vậy, sau thế nào thời trước như vậy; dưới thế nào thời trên như vậy5 trên thế nào thời dưới như vậy; ban ngày thế nào thời ban đêm như vậy, ban đêm thế nào thời ban ngày như vậy.,^ Như vậy5 với tâm rộng mở, với tâm không gò bó5 với tâm chói sáng5 vị ấy tu tập tâm. ... tinh tấn định... tâm định... tư duy định... Bốn như ý túc được tu tập như vậy? làm cho sung mãn như vậy, đưa đến quả lớn, lợi ích lớn. Tu tập bốn như ý túc như vậy, làm cho sung mãn như vậy? Tỷ-kheo chứng được nhiêu loại thần thông: Một thân hiện ra nhiều thân... có thể tự thân bay đến Phạm thiên... Tu tập bốn như ý túc như vậy, làm cho sung mãn như vậy? này các Tỷ-kheo? Tỷ-kheo do đoạn tận các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ? chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. III. KINH DỤC ĐỊNH (Chandasamãdhisutta)1 (S V. 268) 825. Này các Tỷ-kheo5 nếu Tỷ-kheo nương tựa8 dục được định, được nhất tâm, đây gọi là dục định. Đối với các ác5 bất thiện pháp chưa sanh, vị ấy khởi

6 s. IL 121ff nêu rõ rằng có thể chứng chánh trí (anna) mà không cần chứng các thần thông (abhinna). 7 Bản tiếng Anh của PTS: Desire, nghĩa là Sự mong muốn.

8 Nissãya. Xem Vbh. 216; Vỉsm. II. 385.

lên ý muốn không cho sanh khởi, tinh cần, tinh tấn5 quyết tâm, cố gắng. Đối với các ác, bất thiện pháp đã sanh, vị ấy khởi lên ý muốn đoạn diệt, tinh cần5 tinh tấn, quyết tâm5 cố gắng. Đối với các thiện pháp chưa sanh, vị ấy khởi lên ý muôn làm cho sanh khởi, tinh cân? tinh tân, quyêt tâm5 cô găng. Đôi với các thiện pháp đã sanh, vị ây khởi lên ý muôn làm cho an trú, không cho vong that, làm cho tăng trưởng, làm cho quảng đại? tu tập, làm cho viên mãn, tinh cần, tinh tấn, quyết tâm, cố gắng. Những [pháp] này được gọi là tinh cần hành. Như vậy, đây là dục5 đây là dục định? và những pháp này là tinh cần hành. Này các Tỷ-kheo5 đây gọi là như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành. Nếu Tỷ-kheo nương tựa tinh tấn, này các Tỷ-kheo, được định, được nhất tâm, đây gọi là tinh tấn định. Đối với các ác, bất thiện pháp chưa sanh... Đối với các thiện pháp đã sanh, khởi lên ý muốn làm cho an trú, không cho vong thất, làm cho tăng trưởng, làm

cho quảng đại, tu tap, làm cho viên mãn5 tinh cần, tinh tấn, quyết tâm, cố gắng. Các pháp này được gọi là tinh cần hành. Như vậy, đây là tinh tấn, đây là tinh tấn định, những pháp này là tinh cần hành. Này các Tỷ-kheo5 đây gọi là như ý túc câu hữu với tinh tấn định tinh cần hành. Nếu Tỷ-kheo nương tựa tâm, này các Tỷ-kheo5 được định5 được nhất tâm, đây gọi là tâm định. Đối với các ác, bất thiện pháp chưa sanh... Đối với các thiện pháp đã sanh, vị ấy khởi lên ý muốn làm cho an trú, không cho vong thất, làm cho tăng trưởng, làm cho quảng dại, tu tập, làm cho viên mãn? tinh cần, tinh tấn, quyết tâm, cố gắng. Các [pháp] này được gọi là tinh cần hành. Như vậy? đây là tâm, đây là tâm định5 những pháp này là tinh cần hành. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là như ý túc câu hữu với tâm định tinh cần hành. Nếu Tỷ-kheo nương tựa tư duy, này các Tỷ-kheo9 được định, được nhất tâm, đây gọi là tư duy định. Đối với ác, bất thiện pháp chưa sanh... đối với các thiện pháp đã sanh, vị ây khởi lên ý muôn làm cho an trú, không vong that, làm cho tăng trưởng, làm cho quảng dại, tu tap, làm cho viên mãn? tinh cần? tinh tấn, quyết tâm, cố gắng. Các [pháp] này được gọi là tinh cần hành. Như vậy9 đây là tư duy, đây là tư duy định, những pháp này là tinh cần hành. Này các Tỷ-kheo5 đây gọi là như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. IV. KINH MOGGALLÃNA (Moggaỉlãnasutta) (S V. 269) 826. Như vầy tôi nghe. Một thời, Thế Tôn trú ở Sãvatthi, tại Đông Viên? lâu đài của mẹ Migãra. LÚC bây giờ5 một sô Tỷ-kheo trú ở dưới lâu của mẹ Migãra, trạo cử, kiêu mạn, dao động, lắm miệng, tạp thoại, thất niệm? không tỉnh giác, không định tĩnh5 tâm mê loạn9 các căn không chế ngự (pãkatindriyã), Rồi Thế Tôn bảo Tôn giả Mahãmoggallãna: -Này Moggallãna, những đồng Phạm hạnh ấy trú dưới làu của mẹ Migãra,

trạo cử,9 kiêu mạn, dao động? lắm miệng, tạp thoại, thất niệm, không tỉnh giác, không định tĩnh, với tâm mê loạn, các căn không chế ngự. Hãy đi, này Moggallãna, và làm cho họ hoảng hốt (samvejeti). Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Tôn giả Mahãmoggallãna vâng đáp Thế Tôn, thực hiện thần thông, với ngón chân lớn5 làm cho rung động? rung chuyển, làm cho chấn động lâu đài của mẹ Migãra. Rồi các Tỷ-kheo ấy hoảng sợ, lông tóc dựng ngược, họ đứng về một bên và [la lớn]: "Thật là vi diệu, chư Tôn giả! Thật là hy hữu, chư Tôn giả! Lâu đài của mẹ Migãra này được che chở khỏi gi6, được khéo đào những nền móng thâm sâu, không có lung lay, không có chuyển động. Tuy vậy? nó rung động, rung chuyển, chấn dong?9 Rồi Thế Tôn đi đến các Tỷ-kheo ấy; sau khi đến nói với họ: Này các Tỷ-kheo5 tại sao các ông lại hốt hoảng? lông tóc dựng ngược, và đứng về một bên như vậy? Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn! Thật hy hữu thay, bạch Thế T6n Lâu đài của mẹ Migãra được che chở khỏi gió, được khéo đào thành những nền móng thâm sâu, không có lung lay, không có chuyển động. Tuy vậy5 nó rung động5 rung chuyển, chấn động. Này các Tỷ-kheo, chính do Tỷ-kheo Moggallãna muốn làm cho các ông hoảng hốt, với ngón chân lớn, đã làm cho lâu đài của mẹ Migãra bị rung chuyển, rung động, bị chấn động. Các ông nghĩ thế nào, này các Tỷ-kheo, do tu tap, do làm cho sung mãn những pháp nào5 Tỷ-kheo Moggallãna có đại thần lực như vậy, đại uy lực như vậy? Bạch Thế Tôn, đối với chúng con, các pháp lấy Thế Tôn làm căn bản, lấy Thế Tôn làm lãnh đạo... sau khi nghe pháp, các Tỷ-kheo sẽ thọ trì. -Vậy hãy

nghe, này các Tỷ-kheo. Chính do tu tập5 do làm cho sung mãn bốn như ý túc, Tỷ-kheo Moggallãna đã có đại thần lực như vậy? đại uy lực như vậy. Thế nào là bốn? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo Moggallãna tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... Tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh càn hành với ý nghĩ: "Nhu vậy, tư duy của ta sẽ không quá thụ động, cũng không quá hăng say, sẽ không co rút phía trong, sẽ không phân tán phía ngoài, an trú với tưởng trước sau đồng đẳng; trước thế nào thời sau như vậy? sau thế nào thời trước như vậy; dưới thế nào thời trên như vậy? trên thế nào thời dưới như vậy; ban ngày thế nào thời ban đêm như vậy5 ban đêm thế nào thời ban ngày như vậy.,, Như vậy, với tâm rộng mở5 với tâm không gò bó5 với tâm chói sáng, vị ấy tu tập tâm.

9 XemKS. I. 84; M. I. 32; PugA. 217.

Này các Tỷ-kheo9 chính do tu tập? do làm cho sung mãn bốn như ý túc này, Tỷ-kheo Moggallãna được đại thần lực như vậy, đại uy lực như vậy. Và này các Tỷ-kheo, cũng chính do tu tập, do làm cho sung mãn bốn như ý túc này, Tỷ-kheo Moggallãna thực hiện nhiêu loại thân thông... có thể tự thân bay đên cõi Phạm thiên. Và chính nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc này, Tỷ-kheo Moggallãna do đoạn tận các lậu hoặc ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát và Tuệ giải thoát. (Sáu thần thông được thuyết rộng ra như vậy). V KINH BÀ-LA-MÔN UNNABHA (Ụnnăbhabrãhmanasuttd)^ (S V. 271) 827. Như vầy tôi nghe. Một thời, Tôn giả Ãnanda trú ở Kosambĩ, tại khu vườn Ghosita. Rồi Bà-la-môn Ưnnãbha đi đến Tôn giả Ãnanda; sau khi dến, nói lên với Tôn giả Ãnanda những lời chào đón hỏi thăm; sau khi nói lên những lời chào đón hỏi thăm thân hữu rồi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, Bà-la-môn Unnãbha thưa với Tôn giả Ãnanda: Do mục đích gi, thưa Tôn giả Ảnanda, Phạm hạnh được sống dưới Sa- môn Gotama? -Với mục đích đoạn tận lòng dục,10 11 này Bà-la~môn? Phạm hạnh được sống dưới Sa-môn Gotama. —Có con đường gì9 thưa Tôn giả Ãnanda, có đạo lộ gì đưa đến đoạn tận lòng dục? Có con đường này, này Bà-la-môn, có đạo lộ này đưa đến đoạn tận lòng dục. Con đường ấy là gì, thưa Tôn giả Ãnanda? Đạo lộ ấy là gì đưa đến đoạn tận lòng dục? Ở đây? này Bà-la-môn, Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Đây là con đường, này Bà-la-môn, đây là đạo lộ đưa đến đoạn tận lòng dục. -Sự thể là vậy9 thưa Tôn giả Ãnanda, thời một công việc có chấm dứt (santaka). không phải là một công việc không có chấm dứt. Lấy dục mà trừ dục, sự kiện như vậy không xảy ra. Này Bà-la-môn, vê vân đê này, tôi sẽ hỏi ông. Nêu ông kham nhân, xin hãy trả lời.12

10 Bản tiếng Anh của PTS: The Brahmin, nghĩa là Bà-la-môn. 11 SA. III. 258: Chandappahãnatthanti tanhăchandassa pahãnattham (44Mục đích đoạn tận lòng due" nghĩa là mục đích đoạn tận lòng tham ái). Trong kinh này, chanda có nghĩa là tanhã (tham ái). 12 Yathã te khameyya tathã tam byãkareỵyãsỉ.

Này Bà-la-môn, ông nghĩ thế nào? Có phải trước có lòng dục (ý muốn) nơi ông, thúc đây ông: “Ta sẽ đi đêîì khu vườn", sau khi ông đên khu vườn, lòng dục ấy được tịnh chỉ? Thưa vâng, Tôn giả. - Có phải trước có tinh tấn nơi ông5 thúc đẩy ông: “Ta sẽ đi đến khu vườn", sau khi ông đến khu vườn, tinh tấn ấy được tịnh chỉ? Thưa vâng, Tôn giả. Có phải trước có tâm nơi ông, thúc đây ông: “Ta sẽ đi đên khu vườn", sau khi ông đên khu vườn, tâm ây được tịnh chỉ? Thưa vâng, Tôn giả. Có phải trước có tư duy nơi 6ng, thúc đây ông: "Ta sẽ đi đên khu vườn", sau khi ông đến khu vườn, tư duy ấy được tịnh chỉ? Thưa vâng, Tôn giả. Cũng vậy này Bà-la-môn? khi Tỷ-kheo nào là bậc A-la-hán, các lậu hoặc đã đoạn tận5 Phạm hạnh đã thành, các việc nên làm đã làm, đã đặt gánh nặng xuống, đã đạt được mục đích, hữu kiết sử đã đoạn, chánh trí, giải thoát. Lòng dục mà vị ấy có trước để chứng được A-la-hán5 thì khi chứng được A-la-hán rôi, lòng dục ây được tịnh chỉ. Sự tinh tân mà vị ây có trước đê chứng đạt A-la- hán, thì khi chứng được A-la-hán rôi9 tinh tân ây được tịnh chỉ. Tâm mà vị ây CÓ trước đê chứng đạt A-la-hán, thì khi chứng được A-la-hán rôi? tâm ây được tịnh chỉ. Tư duy mà vị ây có trước đê chứng đạt A-la-hán, thì khi chứng được A-la-hán rồi, tư duy ấy được tịnh chỉ. Ông nghĩ thế nào, này Bà-la-môn, sự thể là vậy, thời một công việc có chấm dứt hay không phải là một công việc không chấm dứt? Thực vậy, thưa Tôn giả Ãnanda, sự thể là vậy, một công việc có chấm dứt, không phải là một công việc không chấm dứt. Thật vi diệu thay, Tôn giả Ãnanda! Thật vi diệu thay, Tôn giả Ãnanda!... Từ nay cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng! VI. KINH SA-MÔN, BÀ-LA-MÔN THỨ NHẤT (Pathamasamanabrahmanasutta)13 (S V. 273) 828. Những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời quá khứ9 này các Tỷ- kheo, có thần lực lớn, có uy lực lớn; tất cả những vị ấy đều nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. Những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong tương lai, này các Tỷ-kheo? có thần lực lớn, có uy lực lớn; tất cả những vị ấy đều nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc.

13 Bản tiếng Anh của PTSX Recluses and Brahmins (a) (or Mighty Magic Power), nghĩa là Sa-môn, Bà-ỉa-môn(si) (hay Đại thần thông).

1202 KINH TƯƠNG ƯNG Bộ V. THIÊN ĐẠI

Những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời hiện tại, này các Tỷ-kheo, có thần lực lớn, có uy lực lớn; tất cả những vị ấy đều nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời quá khứ này các Tỷ-kheo, có thần lực lớn, có uy lực lớn; tất cả những vị ấy đều nhờ tu tap, nhờ làm cho sung mãn bôn như ý túc. Những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong tương lai, này các Tỷ-kheo5 có thần lực lớn, có uy lực lớn; tất cả những vị ấy đều nhờ tu tap, nhờ làm cho sung mãn bôn như ý túc. Những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời hiện tại5 này các Tỷ-kheo, có thân lực lớn, có uy lực lớn; tât cả những vị ây đêu nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. VII. KINH SA-MÔN, BÀ-LA-MÔN THỨ HAI (Dutiyasamanabrãhmanasuttà)^ (S V. 274) 829. Phàm những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời quá khứ, này các Tỷ-kheo5 đã thực hiện nhiều loại thần thông: Một thân

hiện ra nhiều thân, nhiều thân hiện ra một thân; hiện hinh, biến hinh, đi ngang qua tường, qua thành lũy, qua núi như đi ngang hư không; trồi lên, độn thổ, ngang qua đất liền như ở trong nước; đi trên nước không chìm như đi trên đất liền; ngồi kiết-già ngang qua hư không như con chim, với bàn tay chạm rờ mặt trăng và mặt trời, những vật có đại thần lực, đại uy lực như vậy, có thể tự thân bay đến cõi Phạm thiên; tất cả những vị ấy đều nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. Phàm những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong tương lai, này các Tỷ-kheo, sẽ thực hiện nhiêu loại thân thônẹ: Một thân hiện ra nhiêu thân... bay đên cõi Phạm thiên; tất cả những vị này đều nhờ tu tập5 nhờ làm cho sung mãn bốn như ý tủc. Phàm những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời hiện tại, này các Tỷ- kheo, sẽ thực hiện nhiêu loại thân thông: Một thân hiện ra nhiêu thân... bay đên cõi Phạm thiên; tất cả những vị này đều nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc. Thế nào là bốn? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Phàm những Sa-môn hay Bà-la-môn nào trong thời quá khứ, đã thực hiện nhiều loại thần thông... sẽ thực hiện nhiều loại thần thông... đang thực hiện*

14 Bản tiếng Ạnh của PTS: Recluses and Brahmins (b) (or Manifold Forms), nghĩa là Sa-môn, Bà-la-môn (b) (hay Nhiều hình dạng).

nhiều loại thần thông... tất cả những vị ấy đều nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bôn như ý túc này. VIII. KINH TỶ-KHEO (Bhikkhusutta) (5. V. 275) 830. Do tu tập, do làm cho sung mãn bốn như ý túc, này các Tỷ-kheo? Tỷ- kheo sau khi đoạn diệt các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ5 chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo. Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Chính nhờ tu tập, nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc này, này các Tỷ-kheo? một Tỷ-kheo đoạn tận các lậu hoặc5 ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. IX. KINH THUYẾT VỀ THẦN THÔNG ựddhãdidesanãsutta) 15 (S V. 276) 831. Này các Tỷ-kheo5 Ta sẽ thuyết cho các ông về như ý (iddhĩ), về như ý túc5 về tu tập như ý túc, và về con đường đưa đến tu tập như ý túc. Hãy lắng nghe. Này các Tỷ-kheo, thế nào là như ý? Ở dây, nàỵ các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thực hiện nhiều loại thần thông: Một thân hiện ra nhiều thân... có thể tự thân bay đến cõi Phạm thiên. Này các Tỷ-kheo? đây gọi là như ý. Này các Tỷ-kheo, thế nào là như ý túc? Con đường nào, đạo lộ nào, này các Tỷ-kheo, đưa đến chứng được như ý? chứng đắc như ý. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là như ý túc. Này các Tỷ-kheo, thế nào là sự tu tập như ý túc? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là tu tập như ý túc. Này các Tỷ-kheo, thế nào là con đường đưa đến tu tập như ý túc? Đây là Thánh đạo tám ngành, tức là chánh tri kiến... chánh định. Này các Tỷ-kheo, đây là con đường đưa đến sự tu tập như ý túc. X. KINH PHÂN TÍCH (Vibhangasutta) (S V. 276)

832. Có bốn như ý túc, này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, có quả lớn, có lợi ích lớn. Tu tập như thế nào, làm cho sung mãn như thế nào, này các Tỷ-kheo, bốn như ý túc này có quả lớn, có lợi ích lớn? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành, nghĩ rằng: "Nhu vậy, dục của ta sẽ không có quá thụ động, sẽ không có quá hăng say, sẽ không co rút phía trong, sẽ không phân tán phía ngoài, an trú với tưởng trước sau đồng đẳng... Như vậy, với tâm rộng mở5 với tâm không

15 Bản tiếng Anh của PTS: Teaching (or Cultivation)^ nghĩa là Giảo giới (hay Tu tập).

gò bó9 với tâm chói sáng, vị ây tu tập tâm... tinh tân định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh càn hành, nghĩ rằng: "Nhu vậy5 tư duy của ta sẽ không quá thụ động... Như vậy, với tâm rộng mở5 với tâm không gò bó, với tâm chói sáng, vị ấy tu tập tâm. Này các Tỷ-kheo, thế nào là dục quá thụ động? Dục nào, này các Tỷ-kheo? đi đôi với biếng nhác5 tương img với biếng nhác, này các Tỷ-kheo5 đây gọi là dục quá thụ động. Này các Tỷ-kheo5 thế nào là dục quá hăng say? Dục nào, này các Tỷ-kheo? đi đôi với trạo cử, tương ưng với dao động, này các Tỷ-kheo5 đây gọi là dục quá hăng say. Này các Tỷ-kheo5 thế nào là dục bị co rút phía trong? Dục nào, này các Tỷ- kheo, đi đôi với hôn trầm thụy miên? tương ưng với hôn trầm thụy miên, này các Tỷ-kheo5 đây gọi là dục bị co rút phía trong. Này các Tỷ-kheo, thế nào là dục bị phân tán phía ngoài? Dục nào, này các Tỷ-kheo, hướng về phía ngoài, duyên năm dục công đức, bị phân tán, bị phân ly, này các Tỷ-kheo5 đây gọi là dục bị phân tán phía ngoài. ỉ 5 ?

Này các Tỷ-kheo5 thê nào là Tỷ-kheo trú với tưởng trước sau đông đăng5 trước thế nào thời sau như vậy, sau thế nào thời trước như vậy? Ở đây, này các Tỷ-kheo, tưởng trước sau của Tỷ-kheo được khéo nắm lấy, khéo tác ý, khéo thọ trì? khéo thể nhập với trí tuệ. Như vậy5 này các Tỷ-kheo5 trú với tưởng trước sau đồng đẳng, trước thế nào thời sau như vậy5 sau thế nào thời trước như vậy. Này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo trú dưới thế nào thời trên như vậy, trên thế nào thời dưới như vậy? Ở dây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo quán thân này, từ bàn chân trở lên,16 từ đầu tóc trở xuống? bao bọc bởi da, đều đầy những vật bất tịnh; thân này có tóc, lông, m6ng, răng, da5 thịt, dây gân, xương, tủy, thận, tim, gan, hoành cách mô5 lá lách, phổi, ruột, màng ruột, bao tử, phân? mật, dàm, mủ, máu, mồ hôi, mỡ, nước mắt, mỡ da, nước miếng, nước mũi, nước ở khớp xương, nước tiểu. Như vậy, này các Tỷ-kheo? là Tỷ-kheo trú dưới thế nào thời trên như vậy9 trên thế nào thời dưới như vậy. Này các Tỷ-kheo, thế nào là Tỷ-kheo trú ban ngày thế nào thời ban đêm như vậy, ban đêm thế nào thời ban ngày như vậy? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo ban ngày tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành với hành tướng, đặc tướng, nhân tướng gi, thời ban đêm vị ấy tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành với hành tướng, đặc tướng, nhân tướng ấy (yehi ãkãrehi yehi ỉirìgehi yehi nimittehí). Như vậy5 này các Tỷ-kheo5 là Tỷ-kheo trú ban ngày thế nào thời ban đêm như vậy5 ban đêm thế nào thời ban ngày như vậy. Này các Tỷ-kheo, thê nào là Tỷ-kheo với tâm rộng mở5 với tâm không gò bó5 với tâm chói sáng, vị ấy tu tập

tâm? Ở đây, này các Tỷ-kheo, quang tưởng (ãlokasannã) của Tỷ-kheo được khéo nắm lấy5 tưởng ban ngày được khéo an

16 Xemy IV. Ill; M I. 57.

trú. Như vậy? này các Tỷ-kheo, là Tỷ-kheo với tâm rộng mở? với tâm không gò b6, với tâm chói sáng, vị ấy tu tập tâm. (Như kinh trên, chỉ khác là ở trước nói đến 66dục djnh'', ở đây nói đến "tinh tấn định, tâm định và tư duy định^,). Tu tập như vậy, làm cho sung mãn như vậy, này các Tỷ-kheo5 bốn như ý túc này có quả lớn, có lợi ích lớn. Này các Tỷ-kheo9 tu tập bốn như ý túc như vậy? làm cho sung mãn như vậy5 Tỷ-kheo thực hiện nhiều loại thần thông. Một thân hiện ra nhiều thân, nhiều thân hiện ra một thân... có thể tự thân bay đến cõi Phạm thiên... Tu tập như vậy9 làm cho sung mãn bôn như ý túc như vậy? này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo do đoạn tận các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ5 chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát.

ni. PHẨM VIÊN BI SẮT (AYOGULAVAGGA)

I. KINH CON ĐƯỜNG (Maggasutta) (5. V. 281) 833. Nhân duyên tại Sãvatthi. —Ngày xưa, trước khi Ta giác ngộ5 này các Tỷ-kheo, chưa chứng đạt Chánh đẳng giác, còn là Bồ-tát? Ta suy nghĩ như sau: “Con đường gì, đạo lộ gì để tu tập như ý túc?” Rồi này các Tỷ-kheo5 Ta suy nghĩ như sau: Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành, nghĩ rằng: “Nhu vậy, dục của ta sẽ không quá thụ động, sẽ không quá hăng say... với tâm chói sáng, vị ấy tu tập tâm.,^ ... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành, nghĩ rằng: "Nhu vậy, tư duy của ta sẽ không quá thụ động, sẽ không quá hăng say, sẽ không co rút phía trong, sẽ không phân tán phía ngoài, vị ấy trú với tưởng trước sau đồng đẳng. Trước thế nào thời sau như vậy, sau thế nào thời trước như vậy. Dưới thế nào thời trên như vậy? trên thế nào thời dưới như vậy. Ngày thê nào thời đêm như vậy, đêm thê nào thời ngày như vay." Như vậy5 với tâm rộng mở5 với tâm không gò bó? với tâm chói sáng5 vị ây tu tập tâm. "Bốn như ý túc được tu tập như vậy, được làm cho sung mãn như vậy9 Tỷ- kheo thực hiện nhiều loại thần thông: Một thân hiện thành nhiều thân, nhiều thân hiện thành một thân... có thể tự thân bay đến cõi Phạm thiên... "Bốn như ý túc được tu tập như vậy, được làm cho sung mãn như vậy? Tỷ- kheo do đoạn tận các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. ... (Sáu thăng trí được thuyêt rộng). II. KINH HÒN SẮT (ÀyoguỊasutta) (S. V. 282) 834. Nhân duyên tại Sãvatthi. . . . . f f . ..

Roi Tôn giả Ananda đi đên Thê Tôn; sau kni đên5 đanh lê Thê Tôn rôi ngồi xuống một bên. Ngồi một bên, Tôn giả Ãnanda bạch Thế Tôn: Bạch Thế T6n, Thế Tôn có biết làm thế nào với như ý lực5 đi đến Phạm thiên giới với thân do ý làm ra? -Ta có biết, này Ãnanda, làm thế nào với như ý lực? đi đến Phạm thiên giới với thân do ý làm ra.

51. TƯƠNG ƯNG NHƯ Ý TÚC 1207

Bạch Thế Tôn, Thế Tôn có biết làm thế nào với như ý lực, đi đến Phạm thiên giới với thân do bốn đại tác thành này? Ta có biết, này Ãnanda, làm thế nào với như ý lực, đi đến Phạm thiên giới với thân do bốn đại tác thành này. Thế Tôn có thể hóa thân (opapãtĩ) với như ý lực, đi đến Phạm thiên giới với thân do ý làm ra. Thế Tôn có thể rõ biết được với như ý lực, đi đến Phạm thiên giới với thân do bốn đại hợp thành. Như vậy, bạch Thế Tôn, Thế Tôn thật là vi diệu? thật là hy hữu! Thật vậy, này Ãnanda, Như Lai thật là vi diệu, này Ananda, vì Như Lai đầy đủ vi diệu pháp! Như Lai thật hy hữu, này Ảnanda, vì Như Lai đầy đủ hy hữu pháp! Khi nào, này Ãnanda, Như Lai định thân trên tâm và định tâm trên thân, trong khi nhập vào và an trú lạc tưởng, khinh an tưởng trong thân; trong khi ấy, này Ãnanda, thân của Như Lai lại càng khinh an hơn, càng nhu nhuyến hơn, càng kham nhẫn hơn, càng chói sáng hơn. Ví như một hòn sắt [hâm nóng] cả ngày, trở thành nhẹ nhàng hơn, nhu nhuyến hơn, kham nhẫn hơn, chói sáng hơn. Cũng vậy5 này Ãnanda, khi nào Như Lai định thân trên tâm hay định tâm trên thân, trong khi nhập vào và an trú lạc tưởng, khinh an tưởng trong thân; trong khi ấy, này Ãnanda, thân của Như Lai lại càng khinh an hơn, nhu nhuyến hơn, càng kham nhẫn hơn, càng chói sáng hơn. Trong khi, này Ãnanda, Như Lai định thân trên tâm hay định tâm trên thân, trong khi nhập vào và an trú lạc tưởng, khinh an tưởng trong thân; trong khi ấy, này Ãnanda, thân của Như Lai không mệt nhọc, từ đất bay bổng lên hư không, và thực hiện nhiều loại thần thông: Một thân hóa thành nhiều thân, nhiều thân hóa thành một thân... tự thân có thể bay đến Phạm thiên giới. Ví như, này Ãnanda, hoa bông gòn hay hoa cỏ bông dại được gió thổi nhẹ, không mệt nhọc, từ đất bay bổng lên hư không. Cũng vậy, này Ãnanda, trong khi Như Lai định thân trên tâm hay định tâm trên thân5 trong khi nhập vào và an trú lạc tưởng, khinh an tưởng trong thân; trong khi ấy, này Ãnanda, thân của Như Lai không có gì mệt nhọc, có thể từ đất bay bổng lên hư không, và thực hiện nhiêu loại thân thông: Một thân hiện ra nhiêu thân? nhiêu thân hiện ra một thân... tự thân có thể bay đến Phạm thiên giới.

IIL KINH TỶ-KHEO (Bhikkhusutta) (S V. 284) 835. Này các Tỷ-kheo? có bốn như ý túc này. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập như túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Những pháp này, này các Tỷ-kheo5 là bốn như ý túc. Nhờ tu tập5 nhờ làm cho sung mãn bốn như ý túc này, này các Tỷ-kheo?

1208 KINH TƯƠNG ƯNG Bộ V. THIÊN ĐẠI

w • r Tỷ-kheo đoạn tận các lậu hoặc, ngay trong hiện tại, tự mình với thăng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. IV. KINH THANH TỊNH (Suddhikasutta) (S V. 284) 836. (Như kinh trên). V. KINH QUẢ VỊ THỨ NHẤT (PaỊhamaphalasutta) (S V. 285) 837. Này các Tỷ-kheo, có bốn như ý túc này. Thế nào là bốn?... Tu tập? làm cho sung mãn bốn như ý túc này5 này các Tỷ-kheo, được chờ đợi là một trong hai quả: Ngay hiện tại được chánh trí, hay nếu có dư y, được quả Bất lai. VI. KINH QUẢ VỊ THỨ HAI (Dutìyaphalasutta) (5. V. 285) 838. Này các Tỷ-kheo, có bốn như ý túc này. Thế nào là bốn?... Tu tập, làm cho sung mãn bốn như ý túc này, được chờ đợi

bảy quả5 bảy lợi ích. Thế nào là bảy quả9 bảy lợi ích? Ngay trong hiện tại? lập tức thành tựu chánh trí; nếu ngay trong hiện tại, không lập tức thành tựu chánh trí, thời khi mạng chung, thành tựu chánh trí; nếu khi mạng chung, không thành tựu chánh trí, thì sau khi diệt năm hạ phần kiết sử, được Trung gian Bát-niết-bàn, được Tổn hại Bát-niết-bàn, được Vô hành Bát-niêt-bàn, được Hữu hành Bát-niêt-bàn, được chứng Thượng lưu sanh Săc Cứu Cánh thiên. Tu tập5 làm cho sung mãn bốn như ý túc này, này các Tỷ-kheo, được chờ đợi bảy quả, bảy lợi ích. VII. KINH ÃNANDA THỨ NHẤT (PaḶhamaãnandasutta) (S V. 286) 839. Nhân duyên ở Sãvatthi. Rồi Tôn giả Ãnanda đi đến Thế Tôn, sau khi đến... ngồi xuống một bên, Tôn giả Ãnanda bạch Thế Tôn: Bạch Thế Ton, thế nào là như ý? Thế nào là như ý túc? Thế nào là sự tu tập như ý túc? Thế nào là con đường đưa đến tu tập như ý túc? (Như trên)... VIII. KINH ÃNANDA THỨ HAI (Dutiyaãnandasutta) (5. V. 286) 840. Thế Tôn nói với Tôn giả Ãnanda đang ngồi một bên: —Này Ảnanda5 thế nào là như ý? Thế nào là như ý túc? Thế nào là tu tập như ý túc? Thê nào là con đường đưa đên tu tập như ý túc? (Như kinh 831 chương II ở trên). IX. KINH TỶ-KHEO THỨ NHẤT (Pathamabhikkhusutta) (S V. 287) 841. Rồi nhiều Tỷ-kheo đi đến Thế Tôn... ngồi xuống một bên, các Tỷ-kheo ây bạch The Tôn:

Bạch Thế T6n, thế nào là như ý? Thế nào là như ý túc? Thế nào là tu tập như ý túc? Thế nào là con đường đưa đến tu tập như ý túc? - Ở dây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập nhiều loại thần thông: Một thân trở thành nhiều thân... cho đến Phạm thiên giới. Này các Tỷ-kheo, đây gọi là con đường đưa đến như ý túc. X. KINH TỶ-KHEO THỨ HAI (Dutìyabhikkhusutía) (S. V. 287) 842. (Như kinh 840, chỉ khác là ở đây Thế Tôn nói với "nhiều Tỷ-kheo,,).

XI. KINH MOGGALLÃNA (Moggallãnasuttd)(y V. 288) 843. Ở đấy, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: -Các ông nghĩ thế nào? này các Tỷ-kheo, tu tập5 làm cho sung mãn những pháp nào, Tỷ-kheo Moggallãna có đại thần lực như vậy, có đại uy lực như vậy? Bạch Thế Tôn5 đối với chúng con, các pháp lấy Thế Tôn làm căn bản, lấy Thế Tôn làm bậc chỉ đạo... -Do tu tập5 làm cho sung mãn bốn như ý túc, Tỷ-kheo Moggallãna có đại thần lực như vậy, có đại uy lực như vậy. Thế nào là bốn? Ở đây? này các Tỷ-kheo9 Tỷ-kheo Moggallãna tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành nghĩ rằng: "Nhu vậy9 dục của ta không quá thụ động... với tâm chói sáng, vị ấy tu tập tâm. ... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành nghĩ rằng: "Tu duy của ta sẽ không quá thụ động? sẽ không quá hăng say, sẽ không co rút phía trong, sẽ không phân tán phía ngoài..Như vậy5 với tâm rộng mở? với tâm không gò b6, với tâm chói sáng, vị ấy tu tập tâm. Do tu tập, do làm cho sung mãn bốn như ý túc này, Tỷ-kheo Moggallăna có đại thần lực như vậy, đại uy lực như vậy. Do tu tap, do làm cho sung mãn bốn như ý túc này, Tỷ-kheo Moggallãna thực hiện nhiều loại thần thông: Như một thân hiện thành nhiều thân, nhiều thân hiện thành một thân... tự thân có thể bay đến Phạm thiên giới. Do tu tập, làm cho sung mãn bốn như ý túc này, Tỷ-kheo Moggallãna đoạn tận các lậu hoặc5 ngay trong hiện tại, tự mình với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú Vô lậu tâm giải thoát, Tuệ giải thoát. XII. KINH NHƯ LAI (Tathữgatasutta) (5.

V. 289) 844. Ở dấy, Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo: Các ông nghĩ thế nào? này các Tỷ-kheo5 tu tập, làm cho sung mãn những pháp nào, Như Lai có đại thần lực như vậy5 có đại uy lực như vậy? (Như kinh trên, chỉ khác ở đây là "Nhu Lai')

IV PHẨM SÔNG HÃNG LƯỢC THUYẾT (gangẫpeyyẫlavẪgga) I-XII. NHÓM 12 KINH BẮT ĐÀU BẰNG KINH SÔNG HẰNG (Gangãnadĩãđisuttadvãdasaka) (S V. 290-91) 845-856. Ví nhu, này các Tỷ-kheo, sông Hăng thiên vê phương Đông, hướng về phương Đông, xuôi về phương Đông. Cũng vậy5 này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập bôn như ý túc5 làm cho sung mãn bôn như ý túc, thiên vê Niêt-bàn, hướng vê Niết-bàn, xuôi về Niết-bàn. Như thế nào, này các Tỷ-kheo, Tỷ~kheo tu tập bốn như ý túc5 làm cho sung mãn bốn như ý túc, thiên về Niết-bàn, hướng về Niết- bàn, xuôi về Niết-bàn? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Như vậy, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo tu tập bốn như ý túc, làm cho sung mãn bốn như ý túc, thiên về Niết-bàn? hướng về Niết-bàn, xuôi về Niết-bàn. (Phâm này gôm các kinh: "Sáu hướng vê phương Đông và sáu hướng vê biển.^, Hai lần sáu thành mười hai và phẩm này được gọi như vậy).

V PHẨM KHÔNG PHÓNG DẶT (APPAMÀDAVAGGA)

IX.(S V. 291)
857-866. (Phẩm này gồm các kinh: "Nhu Lai", “Dấu chân”, "Chóp mái”,
“Rễ hương”"Lõi hương”"Hạ Sanh hoa", "Vua”“Mặt trĩìg”“Mặt trời",
6ỂVảr\ tất cả là mười kinh).
VI. PHẨM CÀN DÙNG sức MẠNH (BALAKARANĨY4V4GGA)

I-XIL (5. V. 291)
867-878. (Phẩm này gồm các kinh: “Sức lực”, "Các hạt giống5\ "Con ran^,
“Cây "Cái ghV, “Rấulúa mi”, “Hu kh6ng”, "Mây mua" dây mưa 2”
“Chiếc thuyền", "Các khAch", "Con s6ng").
51. TƯƠNG ƯNG NHƯ Ý TÚC 1211

vn. PHẨM TÀM CÀU (ESANÂVAGGA)

IX.(S V. 291) 879-888. (Phẩm này gồm các kinh: "Tầm cầu", "Kiêu mạn", "Lậu hoặc,\ “Hữu”, "Khổ tánh”, “Hoang vu”, “cấu nhiễm,\ "Dao động", “Th”, uKhát ái”).

VIIL PHẨM BỘC LƯU (OGHAVAGGA)

I-X. NHÓM 10 KINH BẮT ĐẦU BẰNG KINH Bộc LƯU (Oghãdisuttadasakà) (S. V. 292) 889-898. Này các Tỷ-kheo5 có năm thượng phần kiết sử này. Thế nào là năm? Tham sắc, tham vô sắc, mạn, trạo cử, vô minh. Này các Tỷ-kheo, những pháp này là năm thượng phân kiêt sử. Này các Tỷ-kheo5 với mục đích thắng tri? liễu tri, đoạn diet, đoạn tận năm thượng phần kiết sử này, bốn như ý túc cần phải tu tập. Thế nào là bốn? Ở đây, này các Tỷ-kheo5 Tỷ-kheo tu tập như ý túc câu hữu với dục định tinh cần hành... tinh

tấn định... tâm định... tu tập như ý túc câu hữu với tư duy định tinh cần hành. Này các Tỷ-kheo, với mục đích thắng tri, liễu tri, đoạn diệt, đoạn tận năm thượng phần kiết sử này, bốn như ý túc cần phải tu tập. (Phẩm này gồm các kinh: "Bộc lưu", "Ach phugc", “Chấp thiì”“He phug "Thy mien,\ yDục công dức", "Triền cái", "Thủ uẩn", “Hạ phần kiết "Thượng phần kiết SỈT).

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.